

Kiến Xương, ngày tháng năm 2024

Số: 01/KH-BCĐ

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện Kiến Xương

Thực hiện Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025, trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Kế hoạch số 80/KH-BCĐ ngày 24/7/2024 của Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2022-2025 tỉnh Thái Bình về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Hướng dẫn số 07/HD-SLĐTBXH ngày 30/7/2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 24/8/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025, trên địa bàn huyện Kiến Xương.

Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo huyện giai đoạn 2022-2025 ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh huyện Kiến Xương, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và hộ có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo đa chiều làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2025 và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2024 của các địa phương và toàn huyện;

2. Yêu cầu: Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ có mức sống trung bình phải thực hiện đúng quy trình quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, có sự tham gia của người dân; chống bệnh thành tích, quan liêu; phản ánh đúng thực trạng của địa phương, tổng hợp báo cáo kết quả đúng tiến độ quy định.

II. NỘI DUNG

1. Chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021, cụ thể:

1.1. Chuẩn hộ nghèo

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên;

- Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

1.2. Chuẩn hộ cận nghèo

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản;

- Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

1.3. Chuẩn hộ có mức sống trung bình

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.500.000 đồng đến 2.250.000 đồng;

- Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

2. Đối tượng, phạm vi, quy trình và phương pháp thực hiện

2.1. Đối tượng và phạm vi rà soát: Hộ gia đình trên phạm vi toàn tỉnh.

2.2. Quy trình rà soát

- Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 thực hiện theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021;

- Quy trình xác định hộ có mức sống trung bình thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021.

2.3. Lực lượng rà soát: BCD rà soát cấp xã, trưởng thôn và rà soát viên;

2.4. Phương pháp thực hiện:

- Phương pháp rà soát phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 1 Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH ngày 13/4/2023.

- Xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo quy định tại Điều 2 Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH ngày 13/4/2023

2.5. Thời gian rà soát, xác định và tổng hợp, báo cáo kết quả

a) Đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024

- Thời gian rà soát: thực hiện từ ngày 01/9 đến hết ngày 20/11/2024.

- Chế độ báo cáo

+ **Trước ngày 20 tháng 10 năm 2024**, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn báo cáo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 trên địa bàn xã, thị trấn về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

+ **Trước ngày 20 tháng 11 năm 2024**, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 trên địa bàn xã, thị trấn (**toàn bộ hệ thống mẫu biểu báo cáo theo quy định**) về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 trên địa bàn huyện.

b) Xác định hộ có mức sống trung bình

- Thời gian xác định định kỳ năm 2024: thực hiện từ 01/9 đến hết ngày 30/10/2024. Chủ tịch UBND xã, thị trấn tổng hợp báo cáo kết quả xác định hộ có mức sống trung bình về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và làm căn cứ xây dựng dự toán ngân sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người tham gia bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 27/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Thực hiện thường xuyên từ ngày 15 hằng tháng (nếu có): Ngày 05 hằng tháng (từ tháng 02 đến tháng 8), Chủ tịch UBND xã, thị trấn tổng hợp báo cáo kết quả xác định hộ có mức sống trung bình về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá thuộc Dự án 7- Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ (bao gồm ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và nguồn vốn huy động hợp pháp khác).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện.

- Thực hiện hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra hoặc phúc tra (nếu có) kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình tại các xã, thị trấn.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện.

- Thành lập đoàn kiểm tra công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 tại các địa phương và phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát theo quy định.

- Phối hợp tổ chức tập huấn quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình; gửi mẫu phiếu phục vụ cho công tác rà soát và các biểu mẫu tổng hợp báo cáo cho các xã, thị trấn.

- Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn theo chỉ đạo của ngành chuyên môn.

2. Đề nghị các phòng, ban, ngành thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của huyện giai đoạn 2022-2025

- Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì phối hợp với Đài truyền thanh – Truyền hình huyện và cơ quan liên quan định hướng, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành và người dân về tầm quan trọng và ý nghĩa, mục đích, kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; đăng tải các văn bản chính sách, kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên Cổng thông tin điện tử của huyện;

- Chi Cục Thống kê huyện phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong quá trình kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo về số hộ dân cư, số nhân khẩu trên địa bàn.

- Các phòng, ngành liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, chủ động chỉ đạo cơ sở tổ chức thực hiện, đồng thời theo dõi, giám sát việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình ở địa phương được phân công; tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, thị trấn và các tổ chức thành viên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giám sát việc thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024.

4. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

- Kiện toàn Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2022-2025 (nếu có thay đổi thành viên).

- Xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên các phương tiện truyền thông; chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình làm Giấy đề nghị gửi Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

- Tổ chức lực lượng rà soát viên thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

- Thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình đảm bảo chất lượng, tiến độ thời gian theo quy định.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024; trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo huyện) để xem xét giải quyết theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (đề b/c);
- Sở Lao động – TB&XH;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Lãnh đạo HĐND, UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: BCD, Tổ GV BCD.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phạm Việt Hùng**